

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định đơn giá
thuê đất cho các tổ chức thuê đất trên địa bàn thành phố Đà Lạt**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 974/TTr-STC ngày 18 tháng 5 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định đơn giá thuê đất cho các tổ chức thuê đất trên địa bàn thành phố Đà Lạt; cụ thể như sau:

Số TT	Tên tổ chức - Vị trí lô đất – Loại đất	Hệ số (lần)
01	Công ty cổ phần Làng Bình An - Thuộc thửa số 6, tờ bản đồ ĐCCS số 2, thuộc một phần tiểu khu 162, phường 4, thành phố Đà Lạt - Đất cơ sở SXKD	1,50
02	Công ty TNHH đầu tư du lịch Nhật Phát - Thuộc thửa số 1, tờ bản đồ ĐCCS số 2, thuộc phân khu chức năng VI.I Khu du lịch hồ Tuyền Lâm, phường IV, thành phố Đà Lạt - Đất cơ sở SXKD	1,50
03	Công ty cổ phần Nhật Nguyên - Thuộc thửa số 16, tờ bản đồ ĐCCS số 2, thuộc một phần tiểu khu 162, phường 4, thành phố Đà Lạt- Đất cơ sở SXKD	1,10
04	Công ty cổ phần Đồng Xanh - Thuộc thửa số 261, tờ bản đồ số 22, đường 3/4, phường 3, thành phố Đà Lạt - Đất cơ sở SXKD	2,00

05	Công ty cổ phần Rượu bia Đà Lạt - Thuộc thửa số 11, tờ bản đồ số 20, số 37B, đường Hùng Vương, phường 10, thành phố Đà Lạt - Đất cơ sở SXKD	2,00
06	Công ty cổ phần Khoáng sản và vật liệu xây dựng tỉnh Lâm Đồng - Thửa số 1130, tờ bản đồ số 27, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt - Đất cơ sở SXKD	1,25
07	Công ty TNHH xây dựng Tiến Lợi - Một phần thửa số 8, tờ bản đồ ĐCCS số 2, thuộc một phần tiểu khu 162, phường 4, thành phố Đà Lạt- Đất cơ sở SXKD	1,50

Điều 2. Căn cứ hệ số điều chỉnh giá đất được phê duyệt tại Điều 1 nêu trên, giá đất tại thời điểm thuê đất và tỷ lệ đơn giá thuê đất Cục Thuế xác định đơn giá cho thuê đất và thông báo số tiền thuê đất phải nộp hàng năm cho đơn vị thuê đất biết, thực hiện nghĩa vụ với NSNN.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đà Lạt; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./- *skaw*

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TC, ĐC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Yên